

Số: 28/2025/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập
giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Xét Tờ trình số 350/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Nội dung, mức chi

1. Nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ *(chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*.

2. Mức chi đối với các nội dung khác để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa X, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh



Phụ lục

NỘI DUNG, MỨC CHI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Nội dung	Mức chi
I	Nội dung, mức chi theo khoản 3 Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC	
1	Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hằng năm	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Cần Thơ
2	Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ
3	Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng <i>(bao gồm: công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo)</i> ; chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức chi công tác đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với công chức, viên chức của thành phố Cần Thơ
4	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ

5	Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá để thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập; Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục	
a	Chi xây dựng phương án Điều tra thống kê và lập mẫu phiếu Điều tra thống kê	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm <i>(Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc Điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê quyết định mức khoán cụ thể)</i>
b	Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Điều tra thống kê	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm <i>(Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc Điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê quyết định mức khoán cụ thể)</i>
c	Chi in tài liệu hướng dẫn Điều tra thống kê, sổ tay nghiệp vụ cho Điều tra viên thống kê, phiếu Điều tra thống kê, biểu mẫu Điều tra thống kê, xuất bản ấn phẩm Điều tra thống kê <i>(nếu có)</i>	Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước
d	Chi tập huấn nghiệp vụ Điều tra thống kê các cấp	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm
đ	Chi tiền công	

-	Tiền công công chức phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được Điều tra thống kê, thu thập số liệu Điều tra thống kê, phúc tra phiếu Điều tra thống kê	Bằng 35% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành Điều tra thống kê
-	Tiền công công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện Điều tra thống kê	Bằng 35% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành Điều tra thống kê
e	Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động Điều tra thống kê, phúc tra phiếu Điều tra thống kê	Thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ
g	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm <i>(Căn cứ vào hình thức cung cấp thông tin, cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho phù hợp)</i>
h	Chi vận chuyển tài liệu Điều tra thống kê	Bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm sử dụng
i	Chi nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu Điều tra thống kê	Bằng 07% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu Điều tra thống kê

k	Chi tổ chức hội nghị công bố kết quả Điều tra thống kê	Thực hiện theo chế độ chi tổ chức hội nghị quy định tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ
l	Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác Điều tra thống kê	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao
m	Chi làm ngoài giờ	Theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
6.	Chi cho công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục	
a	Chi hỗ trợ kinh phí chi thấp sáng ban đêm (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm)	150.000 đồng/tháng/lớp
	Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm)	100.000 đồng/giáo viên/lớp
	Chi hỗ trợ mua sách giáo khoa dùng chung (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm)	200.000 đồng/lớp
	Chi hỗ trợ người tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ	100.000 đồng/học viên/ chương trình học hoàn thành
b	Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (bao gồm: Giáo viên thuộc biên	- Đối với giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục công lập: Chi trả theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-

chế của cơ sở giáo dục công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy)

CP ngày 14 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Trường hợp số giờ dạy vượt định mức giờ chuẩn được thanh toán theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Mức chi tiền công theo hợp đồng lao động trên cơ sở lương tối thiểu vùng và đảm bảo tương quan với mức lương giáo viên trong biên chế có cùng trình độ đào tạo, thâm niên công tác dạy cùng cấp học, lớp học theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Trong trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho các đối tượng này theo chế độ công tác phí quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị.

II

Nội dung, mức chi theo khoản 4 Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC

7

Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy phổ cập giáo dục trung học cơ sở cho đối tượng thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 (bao gồm: Giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy)

- Đối với giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục công lập: Chi trả theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Trường hợp số giờ dạy vượt định mức giờ chuẩn được thanh toán theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ

		đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. - Mức chi tiền công theo hợp đồng lao động trên cơ sở lương tối thiểu vùng và đảm bảo tương quan với mức lương giáo viên trong biên chế có cùng trình độ đào tạo, thâm niên công tác dạy cùng cấp học, lớp học theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. - Trong trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho các đối tượng này theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc Hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ
8	Chi hỗ trợ đối với người làm công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục	0,3 x mức lương cơ sở/người/tháng